

Khơi thông dòng vốn cho chuyển đổi xanh ở Đồng bằng sông Cửu Long

06:22 07/09/2026

Chuyển đổi xanh đang trở thành yêu cầu tất yếu đối với nông nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long khi các thị trường ngày càng siết tiêu chuẩn môi trường và phát thải. Tuy nhiên, để quá trình này đi vào thực chất, bài toán không chỉ nằm ở việc huy động thêm vốn mà còn ở khả năng tiếp cận, hấp thụ và phân bổ vốn hiệu quả đến từng mắt xích của chuỗi sản xuất.

Không chỉ thiếu vốn, mà thiếu cả khả năng hấp thụ

Đồng bằng sông Cửu Long đang đứng trước yêu cầu chuyển đổi mạnh mẽ phương thức sản xuất để đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng cao của thị trường quốc tế. Đây là vùng cung cấp khoảng 50% sản lượng lúa, gần 95% lượng gạo xuất khẩu, 65-70% sản lượng thủy sản và gần 70% sản lượng trái cây của cả nước.

Tuy nhiên, chuyển đổi xanh không đơn thuần là thay thế máy móc, thiết bị hay đầu tư công nghệ mới. Doanh nghiệp, hợp tác xã và người sản xuất còn phải dành nguồn lực cho dữ liệu, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận, đào tạo, tổ chức lại sản xuất, xử lý phụ phẩm và liên kết chuỗi.

Tại Hội thảo khoa học “Nguồn lực tài chính cho chuyển đổi xanh và phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long” do Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh tổ chức tại Vĩnh Long, nhiều chuyên gia cho rằng đây chính là điểm nghẽn cần được nhìn nhận đầy đủ khi thiết kế chính sách tài chính xanh.



Chuyển đổi xanh đang đặt ra yêu cầu mới về vốn, công nghệ và tổ chức lại sản xuất tại Đồng bằng sông Cửu Long.

Theo GS.TS. Nguyễn Đông Phong, Chủ tịch Hội đồng Chiến lược phát triển UEH, bài toán tài chính cho chuyển đổi xanh không chỉ nằm ở việc có bao nhiêu vốn mà quan trọng hơn là vốn được chia sẻ, tiếp cận, hấp thụ và kết nối như thế nào.

Thực tế, một dự án có mục tiêu xanh nhưng thiếu dữ liệu, phương án kinh doanh chưa rõ ràng hoặc doanh nghiệp chưa đủ năng lực quản trị vẫn khó tiếp cận tín dụng. Ở chiều ngược lại, ngân hàng cũng cần những tiêu chí thống nhất để đánh giá mức độ “xanh” và rủi ro của dự án.

Do đó, yêu cầu đặt ra là phải đồng thời cải thiện chất lượng dự án, năng lực doanh nghiệp, dữ liệu và cơ chế chia sẻ rủi ro thay vì chỉ tập trung mở rộng nguồn cung tín dụng.

Hình thành hệ sinh thái tài chính xanh cấp vùng

Theo TS. Phạm Minh Trí, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 14, việc khơi thông tín dụng xanh cần gắn với hoàn thiện khung quản lý rủi ro môi trường và xã hội, đồng thời thống nhất danh mục phân loại xanh. Khi có tiêu chí rõ ràng, các tổ chức tín dụng sẽ thuận lợi hơn trong thẩm định và thiết kế sản phẩm phù hợp với từng nhóm khách hàng.

Đặc biệt, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và nông hộ thường gặp khó khăn hơn trong việc chứng minh hiệu quả tài chính cũng như tác động môi trường

của phương án sản xuất. Vì vậy, dữ liệu xanh được xem là một trong những nền tảng quan trọng để thu hẹp khoảng cách giữa bên vay và bên cho vay.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, hợp tác xã, vùng nguyên liệu và các dự án đáp ứng tiêu chuẩn môi trường sẽ giúp tổ chức tín dụng giảm bất cân xứng thông tin, rút ngắn thời gian thẩm định và nâng khả năng tiếp cận vốn.

Ở cấp sản xuất, hợp tác xã cần đóng vai trò đầu mối tổ chức vùng nguyên liệu, kết nối nông hộ với doanh nghiệp và ngân hàng. Trong khi đó, doanh nghiệp dẫn dắt chuỗi có thể cùng đầu tư vào truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng và đầu ra sản phẩm.

Nhà nước nên tập trung đầu tư vào những nền tảng mà từng nông hộ hoặc doanh nghiệp khó có khả năng tự thực hiện như cơ sở dữ liệu, hạ tầng, đào tạo, khuyến nông và tiêu chuẩn.

Nguồn lực công và các nguồn tài trợ phát triển cũng có thể đóng vai trò “vốn môi”, cải thiện tính khả thi của dự án và thu hút thêm dòng vốn tư nhân vào các chuỗi giá trị nông nghiệp, thủy sản.

Từ góc độ doanh nghiệp, chuyển đổi xanh cũng đòi hỏi thay đổi cách quản trị. Doanh nghiệp cần minh bạch dòng tiền, số hóa quản trị tài chính, hoàn thiện hồ sơ môi trường và chứng minh thực chất yếu tố xanh trong phương án đầu tư.

Về dài hạn, hệ sinh thái tài chính cho chuyển đổi xanh của Đồng bằng sông Cửu Long không thể chỉ dựa vào tín dụng ngân hàng. Các nguồn lực từ tài chính công, thị trường vốn, Fintech, tài chính khí hậu quốc tế, ESG, dữ liệu xanh và thị trường carbon cần được kết nối.

Khi Nhà nước tạo được nền tảng, ngân hàng có công cụ đánh giá, doanh nghiệp đủ năng lực hấp thụ vốn, hợp tác xã tổ chức tốt vùng nguyên liệu và người sản xuất nhận thấy lợi ích kinh tế từ phương thức sản xuất mới, dòng vốn xanh sẽ có điều kiện đi sâu hơn vào nền kinh tế.

Khi đó, chuyển đổi xanh không chỉ là yêu cầu để đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu, mà có thể trở thành động lực nâng giá trị nông sản, cải thiện sinh kế và tăng sức cạnh tranh cho toàn vùng.

Minh Thành (t/h)